

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lại Văn Tùng

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Ngọc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:
Ông Trần Trọng Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 85/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 315/2024/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trần Thị Khánh H, sinh năm 1994;

Nơi thường trú: Xóm H, xã P, huyện N, tỉnh Nam Định;

Hiện đang cư trú và lao động tại Hàn Quốc

- Anh Đặng Văn T, sinh năm 1986;

Nơi thường trú: Xóm H, xã P, huyện N, tỉnh Nam Định;

[Tại phiên họp chị Trần Thị Khánh H và anh Đặng Văn T có đơn xin giải quyết vắng mặt].

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, tại bản tự khai, chị Trần Thị Khánh H, anh Đặng Văn T đều trình bày: Anh chị tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 30-8-2011 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị H, anh T sống với nhau hạnh phúc được một thời gian, sau đó vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, vợ chồng đã sống ly thân từ lâu. Từ năm 2018 chị H cư trú, lao động tại Hàn Quốc, còn anh T sinh sống và cư trú tại Việt Nam; khoảng cách địa lý xa cách nên vợ chồng ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Đến nay, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã bàn bạc và thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị H, anh T có hai con chung, cháu Đặng Minh Á, sinh ngày 29-9-2012 và cháu Đặng Thái S, sinh ngày 23-01-2014. Khi ly hôn, vợ chồng chị H, anh T thỏa thuận giao con chung cháu Đặng Minh Á và cháu Đặng Thái S cho anh Đặng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị H và anh T tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Trần Thị Khánh H và anh Đặng Văn T đều trình bày vợ chồng anh, chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên họp sơ thẩm:

Chị Trần Thị Khánh H và anh Đặng Văn T đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Chị Trần Thị Khánh H và anh Đặng Văn T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được chấp nhận.

Về nội dung: Chị Trần Thị Khánh H và anh Đặng Văn T đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H, anh T là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị H, anh T về việc giao con chung là cháu Đặng Minh Á và cháu Đặng Thái S cho anh Đặng Văn T nuôi dưỡng. Về mức cấp dưỡng nuôi con chung chị Trần Thị Khánh H và anh Đặng Văn T tự thỏa thuận với nhau không đề nghị Tòa án giải quyết nên không cần đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ của vợ chồng chị Trần Thị Khánh H và anh Đặng Văn T không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết nên không cần đề cập giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đặng Văn T nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị Khánh H có đăng ký hộ khẩu tại xóm H, xã P, huyện N, tỉnh Nam Định nhưng hiện đang cư trú và làm việc tại Hàn Quốc nên căn cứ Điều 37, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định. Tại phiên họp, chị Trần Thị Khánh H và anh Đặng Văn T có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Khánh H và anh Đặng Văn T có đăng ký kết hôn vào ngày 30-8-2011 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Chị H, anh T đều trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình và quan điểm sống không hòa hợp nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, đến nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H và anh T là tự nguyện, nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh chị có hai con chung cháu Đặng Minh Á, sinh ngày 29-9-2012 và cháu Đặng Thái S, sinh ngày 23-01-2014. Hiện nay hai con chung đang sinh sống cùng với anh T. Khi giải quyết ly hôn hai con chung cháu Á và cháu S đang được ăn ở ổn định nên chị H và anh T thỏa thuận anh Đặng Văn T là người nuôi dưỡng hai con chung cháu Á và cháu S. Về mức cấp dưỡng nuôi con chung chị Trần Thị Khánh H và anh Đặng Văn T tự thỏa thuận với nhau không đề nghị Tòa án giải quyết nên không cần đề cập giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Chị Trần Thị Khánh H và anh Đặng Văn T xin được tự thương lượng, thỏa thuận, giải quyết với nhau mà không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết nên Tòa án không cần đề cập giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Anh Đặng Văn T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 2 Điều 149, các Điều 370, Điều 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự

năm 2015; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Khánh H và anh Đặng Văn T.

2. Về con chung: Giao con chung cháu Đặng Minh Á, sinh ngày 29-9-2012 và cháu Đặng Thái S, sinh ngày 23-01-2014 cho anh Đặng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành. Chị Trần Thị Khánh H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của anh T.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Đặng Văn T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005763 ngày 10-7-2024 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định. Anh T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 23-8-2024.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND xã Phúc Thắng
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lại Văn Tùng

(Đã ký)